

Bản án số: 06/2023/HS-ST
Ngày: 11 - 01 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đinh Thành Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Quốc Tuấn và ông Nguyễn Hải Hà.

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Nhật Trung - Thư ký Toà án nhân dân huyện L, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Phạm Sỹ Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 75/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2022/QĐXXST-HS ngày 30/12/2022, đối với bị cáo:

Trần Thanh D, sinh năm 1989 tại Thành Phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 119/9, N, phường B, thành phố T, Thành Phố Hồ Chí Minh; nơi ở hiện nay: Thôn P, xã V, huyện N, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Thanh Q và bà Nguyễn Thị Xuân M; vợ: Hoàng Thị H và có 02 con (Lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2018); tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 17/10/2022 và chuyển tạm giam từ ngày 20/10/2022 đến nay; có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ *Người làm chứng:* Chị Trần Thị H1; vắng mặt.

+ *Người chứng kiến:* Chị Phạm Thị Thu H2; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ ngày 17/10/2022, tổ công tác của Công an xã N1 phối hợp Công an xã N2, huyện L kiểm tra hành chính nhà nghỉ Q thuộc thôn 3 T, xã N2,

huyện L, tỉnh Hà Nam. Quá trình kiểm tra, phát hiện tại phòng 405, có khách thuê phòng là Trần Thanh D đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; thu giữ: Trên giường phòng 405 gồm: 01 túi nilon bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng (được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01); 01 chai nước nhãn hiệu UniAqua ở phần nắp chai màu xanh có gắn 01 công thủy tinh và 01 ống hút nhựa màu trắng (được niêm phong trong hộp bìa cát tông ký hiệu QT02). Ngoài ra, còn thu giữ 01 căn cước công dân số 079089019620 mang tên Trần Thanh D, nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH, cấp ngày 09/3/2022.

* Khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Thanh D: Không thu giữ được tài sản, đồ vật gì liên quan đến vụ án.

* Tại Kết luận giám định số: 580/KL-KTHS ngày 20/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận:

“- Mẫu tinh thể trong phong bì niêm phong ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,831g (không thấy tám trăm ba mươi một gam), loại Methamphetamine.

+ 01 (một) công thủy tinh màu trắng trong mẫu QT02 gửi giám định có bám dính ma túy loại Methamphetamine.

+ 01 (một) chai nhựa màu trắng; nắp nhựa màu xanh; 01 ống nhựa màu trắng trong mẫu QT02 gửi giám định không bám dính ma túy”.

Quá trình điều tra, bị cáo khai nhận hành vi đã thực hiện nêu trên và khai về nguồn gốc số ma túy đã thu giữ: Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 17/10/2022, Trần Thanh D đi xe ô tô khách từ nhà đến ngã tư Chợ Lợn thuộc địa phận huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam thì gặp người bạn nghiện tên T (mới quen biết trong một lần đi hát Karaoke, không rõ nhân thân, lai lịch). Sau đó, D và T thuê xe ôm đi mua ma túy để cùng sử dụng. Trên đường đi đưa cho T 400.000 đồng rồi xuống xe đứng đợi còn T cầm tiền D đưa đi mua ma túy. Khoảng 10 phút sau, T quay lại bảo người xe ôm chở T và D đến nhà nghỉ Quê Hương. Đến nơi T đưa cho D 01 túi nilon rồi bảo D lên thuê phòng trước còn T đi ra ngoài có việc đến sau. D vào thuê phòng 405, sau đó mở túi nilon ra bên trong có 01 bình đập đá (gồm 1 chai nước có gắn 01 công thủy tinh và ống nhựa ở nắp chai) và 01 gói ma túy đá, D lấy một ít ma túy đá ra sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang.

Tại bản cáo trạng số: 02/CT-VKSLN ngày 14/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đã truy tố Trần Thanh D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

** Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân luận tội: Giữ nguyên quan điểm kết tội đối với bị cáo theo tội danh, điều khoản như đã nêu trong cáo trạng. Sau khi phân tích, đánh giá toàn diện vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt Trần Thanh D từ 36 đến 42 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, đồng thời đề xuất hướng xử lý vật chứng hiện đang thu giữ và án phí vụ án.

- Bị cáo đã thừa nhận và khai báo toàn bộ diễn biến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đúng như nội dung bản cáo trạng đã mô tả và không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì. Bị cáo không có ý kiến gì đối với các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, kết luận giám định và lời khai của người tham gia tố tụng khác, bản thân đã nhận thức rõ lỗi lầm, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:* Điều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và căn cứ theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong các giai đoạn tố tụng đã thực hiện và ban hành đều hợp pháp, tuân thủ các nguyên tắc tố tụng cũng như đảm bảo việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm được giao theo quy định.

[2] Đối với những người tham gia tố tụng là người làm chứng và người chứng kiến vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đủ lời khai của họ, được Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định.

[3] *Về tội danh:* Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với diễn biến nội dung vụ án được ghi nhận tại biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét khẩn cấp, các vật chứng thu giữ, kết luận giám định về ma túy cũng như chính lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, ngoài ra còn phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập theo trình tự luật định, phản ánh đúng sự thật khách quan của vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý kết luận: Hồi 10 giờ ngày 17/10/2022, tại phòng 405 nhà nghỉ Quê Hương thuộc thôn 3 Thượng Vỹ, xã N2, huyện L, tỉnh Hà Nam, Trần Thanh D đang có cất giữ trái phép 0,831 (*Không phải tám trăm ba mươi mốt*) gam ma túy, loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác của Công an xã N1 phối hợp Công an xã N2, huyện L phát hiện bắt quả tang.

Hành vi của Trần Thanh D đã phạm vào tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Quan điểm kết tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đối với bị cáo đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] *Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

- *Về nhân thân:* Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

- *Về tình tiết tăng nặng:* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ:* Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] *Về hình phạt:*

- Hình phạt chính: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với chất ma túy mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo là người trưởng thành, đủ độ tuổi để nhận thức pháp luật nhưng lại thiếu ý thức trong rèn luyện, thể hiện lối sống tự do, buông thả nên đã sa vào nghiện ngập ma túy, dẫn đến phạm tội, không những trực tiếp gây tổn hại đến chính sức khỏe của bị cáo mà còn ảnh hưởng đến hạnh phúc gia đình và tương lai của chính bị cáo. Vì vậy, cần thiết phải xử lý nghiêm minh, áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, cũng như đáp ứng công tác phòng ngừa tội phạm chung trong cộng đồng hiện nay.

Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, xem xét yếu tố nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm tái hòa nhập cộng đồng trở về đoàn tụ cùng gia đình, cũng như thấy được tính nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội không có mục đích thu lợi bất chính nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung (là phạt tiền) đối với bị cáo theo quy định tại Điều 35 và khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[6] *Về xử lý vật chứng:*

- Số Methamphetamine, 01 chai nước ở phần nắp chai nước màu xanh có gắn 01 công thủy tinh và 01 ống hút nhựa màu trắng đã thu giữ của bị cáo cùng bao gói, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam hoàn trả sau giám định

là chất cấm thuộc loại Nhà nước độc quyền quản lý và công cụ sử dụng ma túy nên tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 01 căn cước công dân số 079089019620 mang tên Trần Thanh D là giấy tờ cá nhân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo (Giao cơ quan thi hành án phạt tù tạm giữ căn cước công dân trên và trả lại cho bị cáo khi bị cáo chấp hành xong hình phạt tù).

[7] *Án phí hình sự sơ thẩm*: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

[8] *Quyền kháng cáo*: Bị cáo được thực hiện theo quy định của pháp luật.

[9] *Về vấn đề khác*:

- Trong vụ án này, Trần Thanh D khai đã đi mua ma túy cùng đối tượng tên T và người lái xe ôm đã chở T và D đi mua ma túy nhưng không rõ nhân thân, lai lịch của những người này. Ngoài lời khai duy nhất của bị cáo, không có thông tin đầy đủ về đối tượng trên nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý theo quy định của pháp luật, do đó Hội đồng xét xử không đề cập.

- Đối với anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1987 và vợ là chị Trần Thị H1, sinh năm 1988 (là chủ nhà nghỉ Q) cùng trú tại thôn 3 T, xã N2, huyện L, tỉnh Hà Nam. Quá trình điều tra xác định anh Đoàn, chị H1 không biết việc D thuê phòng để sử dụng chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lý Nhân không đặt ra để xử lý về hành vi “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*”. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điều c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

- *Tuyên bố*: Bị cáo Trần Thanh D phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- *Xử phạt*: Bị cáo Trần Thanh D 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/10/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- *Tịch thu và tiêu hủy*:

+ Số Methamphetamine cùng bao gói trong 01 phong bì niêm phong số 580/KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam, ghi: “*Mẫu vật hoàn trả QT01*”.

+ 01 chai nhựa màu trắng nhãn hiệu AniAqua, nắp nhựa màu xanh, trên nắp chai có gắn 01 công thủy tinh màu trắng và 01 ống nhựa màu trắng cùng toàn bộ bao gói trong 01 hộp bìa cot tong niêm phong số 580/KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam ghi: “*Mẫu vật hoàn trả QT02*”.

- *Trả lại cho bị cáo Trần Thanh D: 01 căn cước công dân số 079089019620, cấp ngày 09/3/2022, nơi cấp Cục CS QLHS về TTXH, mang tên Trần Thanh D, ngày sinh 15/04/1989, nơi thường trú: số 119/9 N, Phường B, Thành phố T, Thành Phố Hồ Chí Minh. (Giao cơ quan thi hành án phạt tù tạm giữ căn cước công dân nêu trên và trả lại cho bị cáo khi bị cáo chấp hành xong hình phạt tù).*

(Các vật chứng nêu trên có đặc điểm, tình trạng, số hiệu được ghi trong biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 15/12/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Lý Nhân và Chi cục thi hành án dân sự huyện L).

3. Căn cứ Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Thanh D phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) đồng.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Cơ quan CSĐT, Cơ quan THAHS Công an huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện L;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Đinh Thành Nam